

GIÁ TRỊ THẨM MỸ CỦA CÔNG GIÁO

***Tóm tắt:** Giáo hội Công giáo đã coi cái đẹp như là một con đường riêng biệt để truyền bá Công giáo và đối thoại với các nền văn hóa. Bài viết ngoài phân tích khái niệm liên quan đến cái đẹp theo quan điểm Công giáo còn trình bày giá trị thẩm mỹ của Công giáo. Điều đáng lưu ý trong khía cạnh thứ hai là giá trị thẩm mỹ không chỉ hướng con người tới việc thưởng lãm hay tạo ra các tác phẩm nghệ thuật của riêng Công giáo, mà sâu xa hơn, giá trị đó còn truyền tải niềm tin, kích thích sáng tạo, lưu giữ và thể hiện các yếu tố đặc thù của riêng tôn giáo này.*

***Từ khóa:** Công giáo, giá trị, thẩm mỹ.*

Dẫn nhập

Cái đẹp phải chăng chỉ nhằm thỏa mãn các giác quan, hay cái đẹp vượt trên hạn từ sử dụng để ám chỉ về một thực tại lớn hơn những gì con người có thể nắm bắt bằng trực giác? Đó cũng chính là chủ đề được nhiều nhà thần học Công giáo dày công phân tích, chú giải khi luận về cái đẹp theo nhãn quan Công giáo. Rõ ràng với cách đặt vấn đề như vậy, quan điểm và truyền thống của Giáo hội Công giáo không dễ dàng chấp nhận chỉ tiếp cận cái đẹp ở việc gò bó hay giảm thiểu nó vào việc thỏa mãn các giác quan. Họ đã mở biên độ khái niệm này tới các khía cạnh phổ quát, siêu nghiệm và mẫu nhiệm. Cũng từ đó, việc nắm bắt cái đẹp không bao giờ đầy đủ nếu chỉ bằng các giác quan thông thường, mà phải bằng cả ý niệm và những phân tích loại suy của lý trí để liên kết tới điều lớn hơn những gì hiện hữu.

Nếu quan niệm cái đẹp đơn giản chỉ vì nó đẹp, như vậy có vẻ cái đẹp chỉ là một dạng “nghệ thuật vị nghệ thuật”. Người ta vẫn nói “tốt” và “đẹp”, tức cái đẹp còn gắn chặt với khía cạnh luân lý và điều thiện.

* ThS., Viện Nghiên cứu Tôn giáo, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.
Bài viết được trích yếu từ đề tài cấp Bộ (2015-2016): *Giá trị và chức năng của Công giáo trong xã hội Việt Nam hiện nay* do Viện Nghiên cứu Tôn giáo chủ trì.

Mặt khác, chân lý hay sự thật có phản ánh cái đẹp không? Và như vậy *cái Đẹp* được nhìn nhận như thế nào trong tương quan với *cái Chân* và *cái Thiện*. Quan điểm của các nhà thần học suy nghĩ về mối liên hệ này như thế nào trong tiến trình lịch sử giáo hội? Có lẽ, chúng ta trở lại với ý kiến một nhà thần học nổi tiếng của thế kỷ XX, Hans Urs von Balthasar, người khởi xướng về chuyên ngành “mỹ học thần học” đã nhận định về mối tương quan này như sau: “Cái đẹp đó là cơ may cuối cùng, nơi mà lý trí dám tiếp cận, bởi vì nhờ ánh sáng mờ ảo, cái đẹp chỉ bao quanh khuôn mặt kép - chân lý và sự thiện, và mối liên hệ bền chặt giữa chúng”¹.

Cái đẹp có liên hệ thế nào tới những giá trị thẩm mỹ Công giáo? Điều dễ thấy nhất là bản thân cách quan niệm cái đẹp vượt trên những cảm nhận trực giác đã hồi thúc và tạo động lực cho những sáng tạo, diễn tả tinh thần Công giáo tạo ra những giá trị tâm linh, nghệ thuật có sức lay động cảm xúc con người. Rõ ràng, ở đây cái đẹp và các giá trị thẩm mỹ Công giáo cùng hướng tới một chủ thể thiêng, một đối tượng thiêng, siêu nghiệm, tuyệt đối và thiện hảo đó là Thiên Chúa. Phải chăng, sự quan niệm về cái đẹp theo quan điểm Công giáo được đặt trong một chỉnh thể tương tác giữa con người và Thiên Chúa sẽ hình thành nên các giá trị thẩm mỹ Công giáo tương ứng? Hơn nữa, giá trị thẩm mỹ Công giáo dường như không dừng ở khía cạnh nghệ thuật, kiến trúc, ảnh tượng,... mà còn hướng tới một giá trị lớn hơn thế là khía cạnh đẹp trong luân lý, đạo đức giữa con người với con người.

Giá trị thẩm mỹ Công giáo

Trong con người tồn tại nhiều chiều kích, như: kinh tế, giáo dục, văn hóa, giải trí, tâm linh,... Ngoài chiều kích tâm linh để hướng tới các giá trị tôn giáo, như: giải thoát, diệt khổ, hạnh phúc, ý nghĩa của cuộc sống... thì con người còn có *nhu cầu về cái đẹp*. Có thể nói cái Đẹp (thẩm mỹ) là một nhu cầu bên cạnh nhu cầu tìm về cái Đúng (chân lý) và cái Tốt (luân lý - đạo đức) biểu hiện qua sự khám phá, thưởng lãm, tạo tác và trao truyền cái đẹp của con người. Cái đẹp là nội hàm quan trọng của thẩm mỹ. Bởi không thể thuyết phục mọi người khi họ chứng kiến một sự vật, hiện tượng mà họ thấy không đẹp rằng nó là thẩm mỹ được. Cái đẹp vốn tồn tại khách quan còn nói tới

thẩm mỹ hay giá trị thẩm mỹ là muốn *nhấn mạnh đến mối tương quan của con người vốn là chủ thể của thẩm mỹ với các đối tượng thẩm mỹ khác nhau*, trong những mối quan hệ cụ thể nào đó. Bởi cũng như cái đẹp, giá trị thẩm mỹ có thể tồn tại ở nhiều dạng, nhiều nơi, trong mọi quá trình khám phá tìm hiểu của con người cùng ở một đối tượng². Nên, *nói tới giá trị thẩm mỹ thường là một hệ (đa) giá trị mà từ các giá trị đó diễn tả các thuộc tính khác nhau của một chỉnh thể gây tác động tới con người các ý nghĩa khác nhau về cái đẹp*. Ví như khi nói về vẻ đẹp của một buổi lễ Chúa nhật tại nhà thờ. Đó ắt hẳn không chỉ có cái đẹp về không gian nơi thờ tự. Quan sát cho thấy từ khâu vệ sinh đến khánh tiết như hoa, nến, ánh sáng đều rất gọn gàng đẹp để trang trọng. Ngoài ra, người ta còn thấy vẻ đẹp của âm nhạc, của ca từ trong các bài thánh ca, vốn được chọn lựa kỹ những mỹ từ để tôn vinh Thiên Chúa. Hơn thế, trong một buổi lễ trọng tại nhà thờ, biểu tượng nhà của Chúa, thì mọi người đến dự đều ăn mặc đẹp, chẳng ai nói chuyện, văng tục chửi bậy trong thánh lễ, tức cái đẹp cả về hình thức và cái đẹp của chuẩn mực luân lý, đạo đức tồn tại ngay trong chính những người tham dự buổi lễ.... Rõ ràng ở đây cái đẹp thờ phượng Thiên Chúa, một khoảnh khắc thiết yếu trong trải nghiệm đức tin của người Công giáo, không chỉ giảm thiểu vào một cái đẹp duy hình thức mà thôi.

Để hiểu giá trị thẩm mỹ Công giáo, trước tiên cần phải tìm hiểu giá trị thẩm mỹ Công giáo bắt nguồn từ đâu? Biểu hiện dưới dạng thức cơ bản nào, và đem lại cho con người giá trị về cái đẹp dưới nhãn quan Công giáo như thế nào?

Như chúng tôi đã từng phân tích về giá trị chân lý Công giáo bao hàm hai khía cạnh là chân lý về Thiên Chúa và chân lý về con người³. Thiên Chúa là Đấng toàn năng khó nắm bắt bằng trí tuệ, cần phải nhờ mạc khải của Thiên Chúa cho con người - họ mới có thể nắm bắt được chân lý là Thiên Chúa. Con người đón nhận chân lý nhờ đức tin chứ không phải bằng những khảo nghiệm thực chứng. Và như vậy niềm tin vào Thiên Chúa là hạt nhân cốt lõi để mọi tín đồ Công giáo có những *hành động và biểu đạt* niềm tin đó. Quá trình biểu đạt niềm tin theo những quy trình của Giáo hội qua từng thời kỳ không chỉ nhằm tôn vinh, ca ngợi niềm tin của người tín đồ vào một chân lý có thể giải

thoát mình, mà dần dần còn yêu cầu con người phải giữ những lề luật để khẳng định nhằm ràng buộc niềm tin cá nhân vào Đấng sẽ giải thoát và đồng thời cũng chính là việc xác nhận của các cá nhân với cộng đồng bằng các giá trị luân lý, đạo đức. Những ràng buộc đó dần dần đầy cao hơn, đặt ra yêu cầu con người *phải chu toàn hơn, hoàn thiện hơn* trong việc biểu đạt các khía cạnh của niềm tin như: thánh ca, ngâm vịnh, trang trí nơi thờ tự, đó cũng là lúc *đặt ra nhu cầu về cái đẹp trong diễn tả niềm tin tôn giáo của mình*, từ đó nảy sinh các giá trị thẩm mỹ Công giáo. Nhu cầu về cái đẹp xuất hiện trong thờ phượng, tôn vinh, ca ngợi Thiên Chúa và tôn kính các thánh xuất hiện rõ nhất qua lĩnh vực ảnh, tượng.

Có thể kể ra nhiều loại hình nghệ thuật trong việc thờ phượng trong Giáo hội suốt mấy nghìn năm qua. Tuy nhiên, các hình thức nghệ thuật thị giác (chủ yếu nhấn mạnh đến ảnh, tượng) luôn có vị trí quan trọng tạo ra giá trị thẩm mỹ Công giáo.

Trong nhiều thế kỷ với Giáo hội Công giáo La Mã, khi các công nghệ âm thanh và sự phát triển dòng nhạc cổ điển chưa mạnh mẽ thì nghệ thuật thị giác đóng vai trò trung tâm trong phụng vụ và đời sống tôn giáo của người tín đồ. Các nhà thờ chính tòa, các tu viện và các nhà thờ giáo xứ được trang hoàng bên trong cũng như bên ngoài bằng những bức bích họa, điêu khắc và kính màu.

Ngoài ra, giá trị thẩm mỹ còn thể hiện rõ qua các cách thức thể hiện, xây dựng không gian thờ phượng. Điềm lại các nhà thờ Công giáo nổi tiếng, hầu hết được thiết kế theo ba tiêu chí cơ bản là *cân đối, ánh sáng và tính hàm ngụ*. Trong đó, nguyên tắc *cân đối* được nhiều nhà kiến trúc, người thiết kế nghiên cứu kỹ từ lý thuyết cái đẹp của Augustino, còn nguyên tắc *ánh sáng* chính là lý thuyết về cái đẹp được đề xuất bởi Thomas d'Aquin⁴. Chẳng hạn, *về tiêu chí cân đối*, sự tính toán hình học luôn thiết kế nhà thờ sao cho nó có một hiệu ứng âm thanh đều và phổ rộng, hay nhà thờ luôn được thiết kế theo hình thập giá. *Về tiêu chí ánh sáng*, thấy rõ nhất cửa sổ các nhà thờ theo kiến trúc gothic thường làm bằng tranh kính màu với mục đích mang các màu sắc ánh sáng khác nhau cho không gian nhà thờ. Còn *tính hàm ngụ* thấy rõ hơn qua các biểu đạt cụ thể kia. Ví dụ, một nhà thờ gothic là một ngôi nhà của Chúa, và ánh sáng chính là bằng chứng sự

hiện hữu của tính thiêng. Bởi trong tư duy Công giáo thời kỳ đầu đã có sự phân biệt giữa bụi vật chất (mang tính trần tục) và bụi ánh sáng (mang tính thiêng). Rồi từ ánh sáng phản chiếu đó bằng những hình ảnh kính ghép màu trang hoàng rực rỡ, ánh sáng này làm người ta liên tưởng tới Thiên đường trang hoàng rực rỡ. Rồi tính hàm ngụ còn thấy rõ qua các tranh ảnh đều có tính kể chuyện và dụ ngôn,... Nhìn chung, trong một không gian thờ tự, giá trị thẩm mỹ ở đây không phải chỉ là những trực giác nhận biết bằng tai mắt, mà nó chuyển tải những thông điệp truyền thông sâu xa hơn về niềm tin tôn giáo, những trải nghiệm tôn giáo trong không gian thiêng ấy.

Như vậy, rõ ràng *sự biểu đạt niềm tin vào Thiên Chúa là nguồn gốc xuất hiện nhu cầu thẩm mỹ và tạo ra các giá trị thẩm mỹ Công giáo*. Chẳng hạn, tín điều của Giáo hội Công giáo xác quyết rằng bà Maria là trinh nữ vô nhiễm nguyên tội thì các biểu đạt nghệ thuật từ hội họa, kiến trúc, điêu khắc hay kinh cầu liên quan đến Đức Mẹ sẽ diễn tả sự thanh khiết, thánh thiện, hiền hậu, rất gần gũi mà không xa cách với tín đồ. Và như vậy thanh khiết, thánh thiện là các giá trị thẩm mỹ cần phải có trong các diễn tả về trinh nữ Maria, hoặc có thể sẽ không bao giờ nhìn thấy một bức tranh nào trong nhà thờ họa lại về hình tượng Chúa Jesus có khuôn mặt nở nụ cười rạng rỡ dù trên thực tế hầu hết các mẫu hình cho thấy Chúa Jesus (dù không cười) luôn là một người rất lôi cuốn, hoặc không nơi đâu trong nhà thờ Islam giáo có bức họa chân dung Nhà tiên tri Mohamet.

Vấn đề đặt ra là: Dù động lực từ niềm tin là yếu tố chiều sâu của xúc cảm thẩm mỹ của con người trong các tương tác diễn đạt về một thực tại thiêng trù tượng (chẳng hạn, Thiên Chúa quyền năng nhưng là vô ảnh, vô hình) nhưng phải diễn tả thế nào một ý niệm thành hình tượng đẹp nhưng mang tính đại diện cho ý niệm của cộng đồng cùng sở hữu một niềm tin về Thiên Chúa? Mặt khác, căn cứ vào đâu để tổ chức của một tôn giáo có đủ thẩm quyền phán quyết về giá trị của cái đẹp được tạo tác bởi con người nhưng không bị lệch khỏi những tín điều của Công giáo, khi đó rất dễ rơi vào trạng thái lạc giáo và dị giáo. Điều này, Giáo hội rất lo sợ và cảnh giác. *Khi ấy cần phải có một tiêu chuẩn cho cái đẹp của chính Công giáo, tiêu chuẩn gồm hai nguồn đó là Thiên Chúa và truyền thống.*

Với người Công giáo, Thiên Chúa mà biểu đạt cụ thể qua con người của Jesus là một giá trị tuyệt đối về *Chân lý*, *Luân lý* và cả *Cái đẹp*. Để nắm bắt cái đẹp, con người phải khám phá Lời Chúa, tức Kinh Thánh. *Có thể nói Kinh Thánh là nền tảng để người Công giáo khám phá, tạo tác và thông truyền các giá trị thẩm mỹ của mình.* Hầu hết các tác phẩm hội họa nổi tiếng của Giáo hội Công giáo đều lấy chủ đề từ Kinh Thánh. Hơn nữa, trong sách Sáng Thế Ký của Cựu Ước cho thấy chính Thiên Chúa là một “nhà nghệ sĩ” sáng tạo ra vẻ đẹp của vũ trụ muôn loài và con người. Chính hình tượng nghệ sĩ của Thiên Chúa qua việc sáng thế đã gợi hứng cho không ít nghệ sĩ. Còn người nghệ sĩ muốn khám phá vẻ đẹp của Thiên Chúa (dù không có dung nhan) cách tốt nhất là chiêm ngắm tạo tác cái đẹp từ các loài thụ tạo của Thiên Chúa (trong đó có con người, và Con Thiên Chúa - Jesus Christ) sau đó dùng trí tuệ tài năng của mình mà tạo ra các tác phẩm đẹp. Cái đẹp do người nghệ sĩ khám phá theo quan điểm Công giáo đó chính là vẻ đẹp của Thiên Chúa và thông phần với cái đẹp của chân lý, luân lý, bởi bản thân chân lý và luân lý tự nó vốn đã là vẻ đẹp⁵.

Điểm lại các giá trị nghệ thuật của Công giáo qua các khía cạnh kiến trúc, điêu khắc và hội họa thì những kiệt tác bất hủ đa phần lấy cảm hứng từ các câu chuyện trong Kinh Thánh Công giáo. Có thể kể ra một vài trường hợp điển hình. Giotto (1267-1337), được các họa sĩ sau ông tôn vinh như là người khởi xướng của hội họa Italy thời Phục hưng. Raphael được Giáo hoàng Giulio II và Leo X đặt vị trí đứng đầu trong công tác xây cất các dinh thự Tòa Thánh, và trang trí điện Vatican. Raphael là một họa sĩ toàn năng và hoàn hảo, trước tác những bức họa linh động, cân đối đúng sự thật, màu sắc tuyệt diệu. Ông mất ở tuổi 37 nhưng để lại cho “nghệ thuật về chủ đề Kitô giáo” nhiều họa phẩm bất hủ như: *Thánh gia*, *Thiên thần Micae*, *Thánh Georgiô*, tác phẩm *Đức Mẹ* ở nguyện đường *Sistine*,.... Khác với Raphael, Michelange (1475-1564) tuy đa cảm nhưng luôn sống một đời sống đạo đức trung thành với Giáo hội. Ông đạt được nhiều thành tựu nghệ thuật lớn khi còn trẻ như tượng *Đức Mẹ Công Đồng (Pietà)*, còn gọi là *Hạ Thánh thể*. Năm 1505, ông đắp tượng *David* là một trong những kiệt tác. Trong hội họa, ông nổi tiếng với tác phẩm *Ngày*

Chung Thăm - Ngày phán xét cuối cùng trong nguyện đường Sistine. Tác phẩm *Sáng thế* mô tả Thiên Chúa tạo dựng thế giới và con người trong Crib Uớc. Họa phẩm này đã làm cho cả La Mã và thế giới thần phục. Riêng Léonardo da Vinci (1452-1519) đã để lại nhiều bức họa trứ danh về chủ đề Kitô giáo như *Tiệc ly* (*Bữa tối cuối cùng*), đặc biệt chân dung nàng *Gioconda* (*Mona-Lisa*) được cả thế giới biết đến. Nhìn chung, các đối tượng thẩm mỹ Công giáo lấy cảm hứng từ Kinh Thánh được con người sáng tạo thành các giá trị nghệ thuật tập trung vào một số chủ đề chính như: Thiên Chúa, sáng tạo, phán xét, cứu chuộc, Đức Mẹ, thiên thần⁶...

Khía cạnh truyền thống Công giáo, chủ yếu căn cứ vào các huấn quyền của giáo hoàng, và các tiêu chuẩn về nghệ thuật cũng như thờ phượng Thiên Chúa được các cộng đồng lưu giữ theo thời gian và đã định hình các chuẩn giá trị. Ví dụ, chủ đề *Tiệc ly* dựa theo các sách Phúc Âm được sáng tác rất nhiều, nhất là hội họa, nhưng truyền thống Công giáo vẫn ghi nhận bức họa của Léonardo da Vinci được coi là khuôn mẫu của thẩm mỹ, và người ta có thể thỏa sức sáng tạo về chủ đề này mà không lo lạc giáo, xa rời căn tính Công giáo.

Như vậy, chính mối liên hệ giữa tín đồ với Thiên Chúa đã nảy sinh mối quan hệ thẩm mỹ qua các diễn tả bởi nghi thức thờ phụng và các hình thức biểu đạt niềm tin khác. Chính mối quan hệ trên sẽ tạo ra các giá trị thẩm mỹ được phản ánh trong một hình thái đặc thù đó là nghệ thuật Công giáo hay còn gọi là nghệ thuật thiêng, nghệ thuật thánh (art sacré)⁷. Nghệ thuật Công giáo chính là biểu hiện cao độ và đặc thù của các giá trị thẩm mỹ mà từ niềm tin Công giáo mang lại cho con người, đó là một dạng diễn tả mãnh liệt và cao độ mối quan hệ giữa niềm tin của người tín đồ với Thiên Chúa. Ở mối quan hệ này, con người chính là chủ thể của quá trình tạo tác cái đẹp còn thế giới thiêng là đối tượng của thẩm mỹ, của cái đẹp phải hướng đến⁸. Mà cái thiêng thì trừu tượng, khó nắm bắt, con người cần diễn tả qua các lĩnh vực cụ thể của đời sống. Nghệ thuật là một trong những lĩnh vực chính yếu nơi đó trí tưởng tượng hoạt động để cụ thể hóa các cảm xúc của con người trước Thiên Chúa. Các giá trị nghệ thuật Công giáo phản chiếu hình ảnh hay ý niệm về Thiên Chúa vốn tiềm ẩn trong con người. Bởi vậy, trải qua hơn 2.000 năm lịch sử, giá trị thẩm mỹ Công giáo được cụ thể hóa qua

các giá trị nghệ thuật Thánh, tập trung chủ yếu ở các lĩnh vực lớn như: hội họa, kiến trúc, điêu khắc, văn chương, âm nhạc.

Như vậy, có thể khái quát giá trị thẩm mỹ Công giáo được khởi phát từ niềm tin của con người vào Thiên Chúa, lấy Kinh Thánh và truyền thống làm chủ đề chính yếu để diễn tả, phát triển qua các hình thức thờ phượng và biểu đạt niềm tin khác nhau, được chuyển tải thành các giá trị nổi bật qua nghệ thuật thánh như hội họa, kiến trúc, điêu khắc, âm nhạc,... Nghệ thuật thánh chỉ có một nội dung khái quát và bao trùm là sáng tác về chủ đề là đối tượng thiêng mà Công giáo tôn vinh thờ phượng, nhưng cách diễn tả cụ thể về nội dung đó phải căn đến các hình thức nghệ thuật biểu đạt cụ thể khác nhau.

Tóm lại, *giá trị thẩm mỹ Công giáo chính là việc kích hoạt con người sáng tạo cái đẹp qua việc diễn tả ý niệm tôn giáo bằng trí tuệ của của mình vào trong các giá trị nghệ thuật cụ thể.* Chính niềm tin vào Thiên Chúa là hạt nhân, cảm hứng và động lực để con người khám phá, tạo tác, trình diễn và trao truyền cái đẹp. Ở đây, niềm tin tôn giáo như là một nguồn lực để khơi dậy trí tuệ con người về lĩnh vực cái đẹp. Cái đẹp được khám phá không chỉ dừng ở khía cạnh nghệ thuật mà còn là vẻ đẹp khám phá từ chính con người - vốn được tạo ra theo hình ảnh Thiên Chúa và là một tạo vật tuyệt hảo nhất theo quan điểm tín lý Công giáo.

Tuy nhiên, cũng như chân lý nếu chỉ tồn tại ở góc độ siêu nghiệm thì liệu có còn chân lý? Bởi vậy, chân lý về Thiên Chúa bao giờ cũng bao hàm chân lý về con người. Tương tự, nếu một nền luân lý, đạo đức chỉ quy thần, hướng đến giữ luật thì đó là một nền luân lý lệ luật, bởi vậy đòi hỏi chân đế song hành là yêu thương con người. Cũng vậy, nếu giá trị thẩm mỹ chỉ dừng ở các chân dung siêu thực, các khái niệm phi đời thực, hay các mỹ quan của thiểu số nghệ sĩ thì liệu các giá trị thẩm mỹ của nó có tồn tại xuyên thời gian, đến nay vẫn còn hút khách đến xem? Trên thực tế, nghệ thuật không chỉ vị nghệ thuật mà nghệ thuật còn diễn tả mỹ cảm về con người. Dễ nhận thấy hầu hết các họa phẩm Công giáo thời kỳ Phục Hưng dù diễn tả các nhân vật, các tích trong Kinh Thánh hay trong truyền thống của Giáo hội thì hầu hết được diễn tả qua chân dung và khuôn mặt con người. Người ta không chỉ tìm thấy trong các tác phẩm thời Phục Hưng giá trị thiêng, hay các

giá trị diễn tả niềm tin tôn giáo, các phương cách biểu đạt, bố cục, bối cảnh,... mà người ta còn nhìn thấy ở đó lý tưởng nhân văn chủ nghĩa, và các giá trị nhân bản ngay chính trong các tác phẩm tôn giáo. Ngoài ra, đó còn là vẻ đẹp về giải phẫu cơ thể, về khát vọng tự do, về tiêu chí tinh thần của thời đại⁹. Quan điểm Công giáo cũng cho rằng bản chất của nghệ thuật không chỉ nhằm tôn vinh cái đẹp của Thiên Chúa mà còn một chiều kích khác là quy hướng về con người: “Cũng như bất cứ hoạt động nào khác của con người, nghệ thuật không có mục đích tuyệt đối nơi chính nó, nhưng được quy hướng về con người, và trở nên cao quý nhờ mục đích tối hậu là con người”¹⁰.

Vì vậy, giá trị thẩm mỹ Công giáo ở một *khía cạnh thứ hai*, không thể không kể đến là *giá trị thẩm mỹ về cái đẹp của con người* được thể hiện qua nhận thức của nhãn quan Công giáo. Đó là các giá trị thẩm mỹ về lối sống, phong cách sống, nếp sống. Ở đây có nét tương đồng với khía cạnh luân lý, đạo đức, nhưng vượt lên những nguyên tắc của luân lý, đạo đức ở chỗ tín đồ không chỉ dừng ở những những việc nên tránh, những điều phải làm với Thiên Chúa và con người, mà những điều đó cần được biểu lộ ra ở phương diện thẩm mỹ, tức cái đẹp, và được ghi nhận là cái đẹp. Thực ra, khía cạnh thẩm mỹ trong lối sống của người Công giáo thực chất không phải là mới lạ với người Việt. Xưa kia, người Việt đã tổng kết coi trọng cái đẹp về lối sống bằng những khái niệm như: đẹp người, đẹp nết, cái nết đánh chết cái đẹp,... Trong mối tương quan này, thì từ lối sống Công giáo, cách sống, quan niệm sống, đến các hành động... của người Công giáo hay các cộng đồng Công giáo mà nó được biểu đạt theo nhãn quan Công giáo dần dần trở thành các nét văn hóa đặc trưng, thành đối tượng của thẩm mỹ, tức quan hệ thẩm mỹ là cái đẹp giữa con người với con người hoặc giữa những cộng đồng cư dân có các cách sở hữu niềm tin vào cái thiêng khác nhau.

Giá trị thẩm mỹ trong lối sống của con người ngoài những vẻ đẹp của cách hành xử mang tính cộng đồng còn thể hiện ở vẻ đẹp qua chân dung những gương mặt điển hình của Công giáo từ Chúa Jesus, đến Đức Mẹ Maria, các thánh cho đến các nếp sống đan tu, các lời khấn phải giữ.... Vẻ đẹp ở đây không chỉ thể hiện qua nếp sống, đạo hạnh của các nhân vật mà quan trọng *nó tạo ra các mẫu hình lựa chọn cho*

đông đảo tín đồ. Họ nhìn vào các gương của tiền nhân không chỉ về đẹp của nếp sống mà còn là những gợi hứng, tạo những động lực để họ diễn tả học hỏi những phẩm chất đó trong cuộc sống thường nhật. *Vẻ đẹp của gương sáng đã tạo ra giá trị cho các khuôn mẫu hành động của tín đồ.*

Kết luận

Về giá trị thẩm mỹ của Công giáo, có thể rút ra một số kết luận sau:

Giá trị thẩm mỹ Công giáo không chỉ là những điều nhìn thấy rằng nó đẹp và gây tác động tới cảm xúc. Xa hơn những gì biểu hiện, giá trị thẩm mỹ Công giáo dù diễn tả, biểu hiện dưới hình thức nào cũng đều đề cập tới mối quan hệ của con người với cái thiêng trong sự tác động qua lại, được thể hiện qua các khía cạnh cơ bản như: *niềm tin, sự mẫu nhiệm, truyền bá, phục vụ thờ phượng, cũng như các sinh hoạt tôn giáo.*

Con người được mời gọi và có nhu cầu để khám phá vẻ đẹp của cái thiêng là Đấng sáng tạo. Muốn vậy, họ phải tìm vẻ đẹp vô hạn của Thiên Chúa qua các loài thụ tạo của Ngài (trong đó nổi bật là con người) và phải dùng trí tưởng tượng và khả năng (Chúa ban, ơn gọi nghệ sĩ) cùng nỗ lực của trí tuệ (tính chủ động của chủ thể sáng tạo) để diễn tả về cái đẹp đó. Vẻ đẹp của cái thiêng được diễn tả bằng nhiều ngôn ngữ thủ pháp nghệ thuật cụ thể của con người.

Niềm tin vào Thiên Chúa chính là *Chân lý, Thiện hảo và Toàn mỹ*, sẽ giải thoát con người khỏi tội lỗi và cái chết chính là động lực sâu xa nhất và là một nguồn lực để khai phóng trí tuệ con người sáng tạo và tìm tòi ra cái đẹp nổi bật ở các quy trình khám phá, tạo tác và diễn tả. Chính Chúa Jesus là nguyên mẫu, hình tượng và chóp đỉnh của cái đẹp Công giáo.

Kinh Thánh và các giá trị truyền thống là căn cứ, đồng thời là nguồn cảm hứng và chủ đề cơ bản của các sáng tạo nghệ thuật của con người.

Trong nghệ thuật thánh của Công giáo, ngoài kiến trúc, điêu khắc thì lĩnh vực ảnh tượng đạt được nhiều thành tựu thẩm mỹ lẫn nghệ thuật tuyệt vời nhất, có giá trị văn hóa lịch sử vượt ra ngoài không gian Công giáo. Quan điểm Công giáo cho rằng nghệ thuật thánh chủ yếu liên quan đến lĩnh vực mỹ thuật.

Giá trị thẩm mỹ Công giáo biểu đạt qua các loại hình nghệ thuật cơ bản đã tạo ra các giá trị mang tính khuôn mẫu¹¹ cho các sáng tạo nghệ thuật khác và nó thúc đẩy việc giao lưu hội nhập văn hóa và truyền tải niềm tin Công giáo vào các không gian khác nhau.

Giá trị thẩm mỹ Công giáo, không chỉ giới hạn trong lĩnh vực nghệ thuật, mà nó còn là vẻ đẹp của lối sống con người - những lối sống được diễn tả qua nhãn quan Kitô giáo. Đó là vẻ đẹp giữa con người với con người, giá trị thẩm mỹ mang tính hành xử của con người. Ở khía cạnh này, giá trị thẩm mỹ Công giáo đã tạo ra các gương sáng là mẫu hình về những con người lý tưởng, nổi bật nhất là mẫu hình Jesus, đến chân dung các thánh và các nhân vật quy hướng đến Chúa, như: Maria, Giuse, các giáo phụ,.../.

CHÚ THÍCH:

- 1 Hans Urs von Balthasar (1965), *La Gloire et de la Croix. Les aspects esthétique de la Révélation*, I - Apparition. Coll. Théologie 61, Aubier, p. 16-17. Dẫn theo: *La Via pulchritudinis, chemin privilégié d'évangélisation et de dialogue*. Xem mục II.3 *La Via pulchritudinis, chemin vers la Vérité et la Bonté*. http://www.vatican.va/roman_curia/pontifical_councils/cultr/documents/rc_pc_cultr_doc_20060327_plenary-assembly_final-document_fr.html#_Toc138050325
- 2 Chẳng hạn:
 - Mỗi hiện tượng và sự vật trong tự nhiên và xã hội đều có nhiều mặt khác nhau (mặt vật lý, mặt hóa học, mặt thẩm mỹ...)
 - Mỗi người (nhà vật lý, nhà hóa học, nhà nghệ sỹ...) khi tiếp cận tới muôn vật muôn loài, tùy quan điểm, mục đích của mình mà *quan tâm tới mặt này hay mặt kia* của sự vật và hiện tượng.
 - Do mỗi chủ thể có từng đối tượng xác định mà nảy sinh ra *những quan hệ không giống nhau* (quan hệ vật lý, quan hệ hóa học, quan hệ thẩm mỹ...)
- 3 Ngô Quốc Đông (2016), “Giá trị chân lý và luân lý Công giáo và vai trò của nó trong việc ổn định cộng đồng”, *Nghiên cứu Tôn giáo*, số 5: 46-80.
- 4 Cynthia Freeland (2009), *Một đề dẫn về lý thuyết nghệ thuật*, (Nguyễn Như Huy dịch), Nxb. Tri thức, Hà Nội: 100-105.
- 5 Xem: *Sách giáo lý hội thánh Công giáo*, Nxb. Tôn giáo, Hà Nội, 2010, các số: 32,33, 41, 341, 319, 1157, 1191. 1162, 2129, 2727, 2500-2513.
- 6 Ngô Quốc Đông (2010), “Về chủ đề Kitô giáo trong hội họa Phục Hưng”, *Nguyệt san Công giáo và Dân tộc*, số 185.
- 7 Được hiểu là một nền nghệ thuật có chứa đựng thể giới quan, nhân sinh quan Kitô giáo.
- 8 Trong thực tế, khái niệm “nghệ thuật” thường được sử dụng theo nghĩa rộng hẹp khác nhau. *Theo nghĩa rộng nhất, nghệ thuật đồng nghĩa với tài nghệ*. Hẹp hơn và phổ biến hơn là người ta đưa ra khái niệm “nghệ thuật” để chỉ mọi hoạt động, mọi sản phẩm được sáng tạo theo qui luật của cái đẹp.

- Nghệ thuật “theo nghĩa hẹp nhất, chặt chẽ nhất là chỉ hoạt động và thành phẩm sáng tạo của người nghệ sỹ.
- 9 Cần phân biệt khái niệm *nghệ thuật* theo nghĩa nghiêm ngặt này với khái niệm *thẩm mỹ*. Nhiều người đồng nhất chúng, thậm chí có người coi đời sống nghệ thuật chỉ là một bộ phận của đời sống thẩm mỹ. Có thể thấy sự *khác biệt* của thẩm mỹ và nghệ thuật qua một số biểu hiện chủ yếu sau đây:
 - Nhìn chung, khái niệm thẩm mỹ rộng hơn khái niệm nghệ thuật. Cái thẩm mỹ có thể tồn tại trong thiên nhiên, xã hội, con người và trong cả nghệ thuật.
 - Nghệ thuật là lĩnh vực hoạt động độc lập của người nghệ sỹ. Cái thẩm mỹ thì khác, bao giờ cũng chỉ là một yếu tố trong các hoạt động, các sản phẩm, các hiện tượng khách quan.
 - Về phương diện nội dung, nghệ thuật phong phú hơn thẩm mỹ. Ngoài nội dung thẩm mỹ, nghệ thuật còn bao gồm những nội dung khác như nội dung chính trị, khoa học, đạo đức, tôn giáo...
 - Những hiện tượng thẩm mỹ (gu, sở thích, thị hiếu...) có thể hình thức không đẹp. Đối với tác phẩm nghệ thuật, chưa phân định nội dung ra sao, nhưng nhìn chung hình thức thường đẹp.
 - 10 Tất nhiên, theo quan điểm Công giáo thì nhiều nhà nghệ thuật hay các nghệ sỹ sáng tạo là do được Thiên Chúa ban tặng cho tài năng và Thiên Chúa mời gọi họ phục vụ lại Thiên Chúa bằng các thực hành tài năng nghệ thuật của họ.
 - 11 Chẳng hạn, từ phong trào văn nghệ Phục Hưng về sau, chủ nghĩa thần bản vị trong truyền thống văn hóa Châu Âu dần dần dịch chuyển sang chủ nghĩa nhân bản vị, các nhà nghệ thuật nhân văn chủ nghĩa bắt đầu vứt bỏ thủ pháp tượng trưng siêu thoát, thần bí của thời Trung cổ mà dùng đề tài tôn giáo sinh động chân thực để tuyên dương đề cao cuộc sống con người, mô tả cuộc sống hiện thực, ca ngợi cuộc sống cơ thể và tinh thần con người. Con người là một tiêu chí của giá trị thẩm mỹ - cái đẹp.
 Xem: *Sách giáo lý hội thánh Công giáo*, Nxb. Tôn giáo, Hà Nội, 2010, số 2501.
 - 12 Chẳng hạn, các loại hình kiến trúc Gothic, Roman, hay các tượng Hạ Thánh thể, tranh Đức mẹ hằng cứu giúp... luôn là những nguyên mẫu được chuyển tải vào nhiều nền văn hóa. Cho dù có sự giao thoa hội nhập, cách điệu thì hồn cốt của các nguyên mẫu này vẫn giữ nguyên. Đó chính là một khía cạnh quan trọng của giá trị thẩm mỹ Công giáo - NQĐ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Amherdt, François-Xavier (2014), *Quand l'art et la foi se conjuguent*, Université de Fribourg.
2. *Cứu rỗi nghệ thuật, suy tư thần học mục vụ về nghệ thuật Công giáo*, (Lê Quang Vinh dịch), Nxb. Tôn giáo, Hà Nội, 2012.
3. Cynthia Freeland (2009), *Một đề dẫn về lý thuyết nghệ thuật*, (Nguyễn Như Huy dịch), Nxb. Tri thức, Hà Nội.
4. Denis Diderot (2013), *Từ mỹ học đến các loại hình nghệ thuật*, (Phùng Văn Từu giới thiệu tuyển chọn và dịch), Nxb. Tri thức, Hà Nội.
5. Đỗ Huy (2001), *Mỹ học, khoa học về các quan hệ thẩm mỹ*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.

6. Đỗ Văn Khang (2010), *Giáo trình lịch sử mỹ học*, Nxb. Giáo dục, Hà Nội.
7. *Discours de Benoît XVI aux artistes*, <https://fr.zenit.org/articles/discours-de-benoit-xvi-aux-artistes> 21-novembre/
8. *La Via pulchritudinis, chemin privilégié d'évangélisation et de dialogue*, Nguồn http://www.vatican.va/roman_curia/pontifical_councils/cultr/documents/rc_pc_cultr_doc_20060327_plenary-assembly_final-document_fr.html#_Toc138050325
9. *Lettre du Pape Jean-Paul II aux artistes*, 1999, nguồn: https://w2.vatican.va/content/john-paul-ii/fr/letters/1999/documents/hf_jp-ii_let_23041999_artists.html
10. Matej Stroký (2010), *La beauté est-elle un reflet de Dieu?* Grande Dissertation, No 1.
11. Mario Saint-Pierre (1998), *Beauté, bonté, vérité chez Hans Urs von Balthasar*, Paris, Cerf.
12. Ngô Quốc Đông (2010), “Về chủ đề Kitô giáo trong hội họa Phục Hưng”, *Nguyệt san Công giáo và Dân tộc*, số 5.
13. Ngô Quốc Đông (2016), “Giá trị chân lý và luân lý Công giáo và vai trò của nó trong việc ổn định cộng đồng”, *Nghiên cứu Tôn giáo*, số 5.
14. Phan Tấn Thành (2016), “Cái đẹp trong lịch sử triết học”, *Thời sự thần học*, số 73.
15. Phân khoa Thần học Giáo hoàng Học viện Thánh Pio X (1972) (dịch và giới thiệu), *Thánh Công đồng chung Vaticano II*, Nxb. Đà Lạt.
16. Phạm Quỳnh (1917), “Đẹp là gì? Mấy nhời bàn về mỹ học”, *Nam Phong*, số 6.
17. Phạm Quỳnh (1918), “Đẹp là gì? Mấy nhời bàn về mỹ học”, *Nam Phong*, số 7.
18. Phê Ny Ngân Giang (2016), “Cái đẹp trong mạc khải Kitô giáo theo Hans Urs Von Balthasar”, *Thời sự thần học*, số 73.
19. *Sách giáo lý Hội thánh Công giáo*, Nxb. Tôn giáo, Hà Nội, 2010.

Abstract

CATHOLICISM'S AESTHETIC VALUES

The Catholic Church considers the beauty as a separate path to spread Catholicism and to carry on a dialogue among cultures. Apart from analyzing concepts in relation with beauty, the article presents the Catholic aesthetic values. It is noteworthy that the aesthetic values do not only orientate the human beings towards the enjoyment of art or the creation of the Catholic artwork in particular, but they also transmit the faith, stimulate creativity, preserve and manifest the specific elements of this religion.

Keywords: Aesthetics; Catholicism; value.